

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 14/2025/QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 03 tháng 03 năm 2025

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CTVN

Trụ sở: Số 108 phố THĐ, phường CN, quận HK, thành phố HN

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc L, ông Phạm Đức C, ông Lê Đức T (theo Văn bản ủy quyền lại số 201/UQ-CNĐHN-TH ngày 16/9/2024)

Bị đơn: Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH

Địa chỉ: SH3/15 Ban Mai 1, khu đô thị BMG, số 93 phố ĐG, phường ĐG, quận LB, thành phố HN

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Đình T – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị C Th – sinh năm 1975 (theo Giấy ủy quyền ngày 05/6/2025)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quá trình quan hệ tín dụng:

Xác định Ngân hàng TMCP CTVN và Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH có ký hợp đồng cho vay hạn mức số 33-04/2023-HĐCVHM/NHCT131-TTH ngày 28/02/2023; Dư nợ của hợp đồng tính đến hết 04/6/2025 là:

968.715.558 đồng (Bằng chữ: Chín trăm ba mươi tám triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn, hai trăm mười tám đồng), chi tiết:

- Nợ gốc: **840.000.000 đồng**
- Nợ lãi trong hạn: 84.535.890 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 44.179.668 đồng
- Ngày chuyển nợ quá hạn: 26/03/2024

Giấy nhận nợ ngày 29/12/2023, số tiền giải ngân 400.000.000 đồng; bao gồm:

- + Số tài khoản nhận nợ 805006143424
- + Nợ gốc đã trả: 110.000.000 đồng
- + Nợ gốc chưa trả: **290.000.000 đồng**
- + Nợ lãi trong hạn: 22.968.493 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 12.153.011 đồng
- Ngày vay 29/12/2023
- Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 02/05/2024
- Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua hàng
- Thời hạn vay: 04 tháng
- Lãi suất: 9%/năm
- Lãi quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn
- Ngày chuyển nợ quá hạn: 26/03/2024.

Giấy nhận nợ ngày 31/01/2024, số tiền giải ngân 550.000.000 đồng; bao gồm:

- + Số tài khoản nhận nợ 808006205305
- + Nợ gốc đã trả: 0 đồng
- + Nợ gốc chưa trả: **550.000.000 đồng**
- + Nợ lãi trong hạn: 42.719.178 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 20.732.536 đồng
- Ngày vay 13/12/2023
- Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 13/05/2024
- Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua hàng
- Thời hạn vay: 05 tháng
- Lãi suất: 9%/năm
- Lãi quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn
- Ngày chuyển nợ quá hạn: 26/03/2024.

Dự nợ Thẻ tín dụng tính đến ngày 05/6/2025: 116.421.014 đồng

2.2. Đảm bảo tiền vay:

Đảm bảo cho hợp đồng cho vay hạn mức trên, Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH đã ký kết với Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh Đông Hà Nội các hợp đồng thế chấp tài sản sau:

Tên tài sản	Số HĐTC	Số phiếu đăng ký GDBĐ
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 333.70	Hợp đồng thế chấp tài sản số 117- 04/2015-HĐTC ký ngày 23/09/2015	1192137590 ngày 24/9/2015
Xe ô tô con Fadil BKS 30F-971.21	Hợp đồng thế chấp tài sản số 218- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 08/10/2019	1344788700 ngày 09/10/2019
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 380.78	Hợp đồng thế chấp tài sản số 272- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019	1354346881 ngày 23/12/2019
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 439.65	Hợp đồng thế chấp tài sản số 272- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019	1354346881 ngày 23/12/2019
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 471.65	Hợp đồng thế chấp tài sản số 272- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019	1354346881 ngày 23/12/2019
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 472.78	Hợp đồng thế chấp tài sản số 272- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019	1354346881 ngày 23/12/2019
Xe đầu kéo CAMC BKS 29C- 510.51	Hợp đồng thế chấp tài sản số 272- 04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019	1354346881 ngày 23/12/2019

3. Các đương sự thống nhất như sau:

3.1. Xác định Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh Đông Hà Nội tổng số tiền tạm tính đến hết 04/6/2025 là: **1.085.136.572 (Một tỷ không trăm tám mươi lăm triệu một trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi hai đồng), trong đó:**

- Nợ gốc: 840.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 84.535.890 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 44.179.668 đồng
- Nợ thẻ tín dụng: 116.421.014 đồng

3.2. Phương án trả nợ của Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH:

Đợt 1: Ngày 25/6/2025 thanh toán 140.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-333.70 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 117-04/2015-HĐTC ký ngày 23/09/2015.

Đợt 2: Ngày 25/11/2025 thanh toán 140.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-380.78 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 272-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019.

Đợt 3: Ngày 25/3/2025 thanh toán 150.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-471.65 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 272-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019.

Đợt 4: Ngày 25/6/2026 thanh toán 150.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-472.78 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 272-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019.

Đợt 5: Ngày 25/9/2026 thanh toán 150.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-439.65 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 272-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019.

Đợt 6: Ngày 25/10/2026 thanh toán 150.000.000 đồng để giải chấp tài sản là Xe đầu kéo CAMC BKS 29C-510.51 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 272-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 23/12/2019.

Đợt 7: Ngày 25/11/2026 tất toán toàn bộ khoản vay để giải chấp tài sản là Xe ô tô con Fadil BKS 30F-971.21 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 218-04/2019/HĐBĐ/NHCT131-TTH ký ngày 08/10/2019.

Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh Đông Hà Nội theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho vay trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày 05 tháng 06 năm 2025 cho đến khi công ty tất toán xong toàn bộ các khoản vay.

3.3. Trong trường hợp Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có

thẩm quyền kê biên, phát mai, xử lý tài sản thế chấp và các tài sản khác theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

4. Về án phí: Ngân hàng TMCP CTVN và Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH mỗi bên phải nộp 11.138.524 đồng (*Mười một triệu một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm hai mươi tư đồng*). Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH chịu cả án phí. Công ty TNHH thương mại và vận tải TTH phải nộp 22.277.049 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm bốn mươi chín đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CTVN số tiền 22.088.056 đồng (*Hai mươi hai triệu không trăm tám mươi tám nghìn không trăm năm mươi sáu đồng*) tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP Việt Nam CTVN đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số 0051696 ngày 26/02/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga

